

Số: 22/NQ-HĐND

Kiên Giang, ngày 06 tháng 10 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

**Điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình đường
3/2 nối dài (đường bộ ven biển tỉnh Kiên Giang - đoạn qua địa bàn
thành phố Rạch Giá và huyện Châu Thành), tỉnh Kiên Giang**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG
KHÓA X, KỲ HỌP THỨ HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức chính quyền địa phương 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của
Chính phủ về việc hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Xét Tờ trình số 144/TTr-UBND ngày 16 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban
nhân dân tỉnh về điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công trình
đường 3/2 nối dài (đường bộ ven biển tỉnh Kiên Giang-đoạn qua địa bàn thành
phố Rạch Giá và huyện Châu Thành), tỉnh Kiên Giang; Báo cáo thẩm tra số 15
/BC-BKTNS ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Ban Kinh tế-Ngân sách Hội đồng
nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.*

QUYẾT NGHỊ:

**Điều 1. Điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án đầu tư xây dựng công
trình đường 3/2 nối dài (đường bộ ven biển tỉnh Kiên Giang - đoạn qua địa
bàn thành phố Rạch Giá và huyện Châu Thành), tỉnh Kiên Giang**

1. Mục tiêu đầu tư

a) Đảm bảo giao thông thuận tiện, đáp ứng nhu cầu lưu thông và vận
chuyển hàng hóa giữa các địa bàn, tăng khả năng liên kết vùng giữa thành phố
Rạch Giá với các huyện An Biên, An Minh, U Minh Thượng, Vĩnh Thuận; góp
phần giảm áp lực giao thông lên Quốc lộ 61 (đoạn từ ngã ba Minh Lương đi đến
Rạch Sỏi) hiện nay đang quá tải.

b) Tạo điều kiện thuận lợi thúc đẩy phát triển kinh tế vùng ven biển, tăng cường khả năng phòng thủ, cơ động lực lượng trong phòng thủ tác chiến và bảo vệ tính mạng tài sản Nhân dân do thiên tai gây ra.

2. Quy mô đầu tư

Đầu tư hạng mục chính là phần nền, mặt đường, hệ thống thoát nước ngang, hệ thống chiếu sáng và cấp điện cho hệ thống chiếu sáng, dây phân cách giữa, trồng cây xanh trên dây phân cách; giải phóng mặt bằng trong phạm vi nền đường 38m. Cụ thể như sau:

a) Phân xây dựng đường:

- Tổng chiều dài tuyến: 8,6km. Quy mô mặt cắt ngang, tổng cộng 38m. Trong đó: Bề rộng phần xe ô tô chạy: $4 \times 3,5\text{m} = 14\text{m}$; làn xe gắn máy, xe thô sơ: $2 \times 2,0\text{m} = 4\text{m}$; dải an toàn: $2 \times 0,5\text{m} = 1,0\text{m}$; dải phân cách: 3m; lề đường: $2 \times 8,0\text{m} = 16\text{m}$.

- Cấp đường: Đường phố chính đô thị thứ yếu, vận tốc thiết kế $V_{tk}=60\text{km/h}$. Thiết kế theo TCXDVN 104:2007.

b) Phân nút giao:

- Trên tuyến bố trí 02 nút giao lớn: nút giao bằng dạng ngã tư tại nút giao với đường Vĩnh Hòa Phú và dạng vòng xuyên tại điểm cuối tuyến giao với QL63.

- Đầu nối phù hợp với nhu cầu của địa phương.

c) Phần thoát nước:

Thoát nước ngang: Trên tuyến bố trí hệ thống công thoát nước ngang đường phục vụ thoát nước địa hình và đảm bảo thoát nước kênh, mương thủy lợi bằng bê tông cốt thép, tải trọng H30.

d) Phần hệ thống chiếu sáng, cây xanh: Bố trí trên dây phân cách giữa toàn bộ tuyến đường.

đ) Hệ thống an toàn giao thông: Theo Quy chuẩn báo hiệu đường bộ hiện hành.

3. Tổng mức đầu tư dự án: 729.926 triệu đồng.

4. Nguồn vốn: Ngân sách tỉnh (từ nguồn tăng số thu tiền sử dụng đất bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2016-2020 là 12.306 triệu đồng, còn lại sẽ cân đối vào kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025).

5. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2019 - 2024, trong đó:

- Giai đoạn chuẩn bị đầu tư: Năm 2019 - 2020.

- Giai đoạn thực hiện dự án: Năm 2021 - 2024.

6. Các nội dung khác: Thực hiện theo Nghị quyết số 200/NQ-HĐND ngày 22 tháng 4 năm 2019 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân giao Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang khóa X, Kỳ họp thứ Hai thông qua ngày 01 tháng 10 năm 2021 và có hiệu lực từ ngày ký. /.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các bộ: KH&ĐT, GTVT;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND cấp huyện;
- Ủy ban nhân dân cấp huyện;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Phòng Công tác HĐND;
- Lưu: VT, tvkiem.

CHỦ TỊCH



Mai Văn Huỳnh